

ỦY BAN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ ĐỨC PHỔ

Số: 1120 /QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đức Phổ, ngày 04 tháng 4 năm 2024

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc bồi thường, hỗ trợ cho bà Lê Thị Mẫn và ông Nguyễn Văn Chương, thường trú tại phường Phổ Ninh, thị xã Đức Phổ để thực hiện dự án: Tiểu dự án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án thành phần đoạn Quảng Ngãi - Hoài Nhơn thuộc dự án: Xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021-2025, đoạn qua địa bàn phường Phổ Ninh, thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi (phương án đợt 21)

### ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐỨC PHỔ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Quyết định số 75/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành Quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 995/QĐ-UBND ngày 28/3/2024 của UBND thị xã Đức Phổ về việc phê duyệt phương án, dự toán bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và giải phóng mặt bằng thực hiện dự án: Tiểu dự án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án thành phần đoạn Quảng Ngãi - Hoài Nhơn thuộc Dự án xây dựng công trình đường bộ Cao tốc Bắc - Nam phía Đông, giai đoạn 2021-2025. Địa điểm: phường Phổ Ninh, thị xã Đức Phổ (phương án đợt 21);

Xét đề nghị của Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Quảng Ngãi tại Tờ trình số 258/TTr-TTPTQĐ ngày 01/4/2024;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 170/TTr-TNMT ngày 01/4/2024.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Quyết định giá trị bồi thường, hỗ trợ cho bà Lê Thị Mẫn và ông Nguyễn Văn Chương, thường trú tại phường Phổ Ninh, thị xã Đức Phổ để thực hiện Tiểu dự án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án thành phần đoạn Quảng Ngãi - Hoài Nhơn thuộc dự án: Xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021-2025, đoạn qua địa bàn phường Phổ Ninh, thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi (phương án đợt 21) với nội dung như sau:

1. Tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ và tái định cư theo phương án được duyệt : 9.057.637 đồng.

(Bằng chữ: Chín triệu, không trăm năm mươi bảy ngàn, sáu trăm ba mươi bảy đồng).

|                                  |   |                 |
|----------------------------------|---|-----------------|
| Trong đó                         | : |                 |
| - Bồi thường, hỗ trợ về đất      | : | 0 đồng.         |
| - Nhà, công trình, vật kiến trúc | : | 9.057.637 đồng. |
| - Cây cối, hoa màu               | : | 0 đồng.         |
| - Các khoản hỗ trợ               | : | 0 đồng.         |

(Có bảng kê chi tiết giá trị bồi thường, hỗ trợ kèm theo)

2. Thời gian chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ: Sau ngày Quyết định này có hiệu lực.

3. Thời gian bàn giao mặt bằng: Trong thời gian 20 ngày kể từ ngày nhận tiền bồi thường, hỗ trợ.

**Điều 2.** Quyết định này là căn cứ để Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Quảng Ngãi thực hiện chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ cho bà Lê Thị Mẫn và ông Nguyễn Văn Chương và thanh quyết toán kinh phí bồi thường theo quy định hiện hành của Nhà nước.

Sau thời gian quy định tại Điều 1 Quyết định này mà bà Lê Thị Mẫn và ông Nguyễn Văn Chương không nhận tiền bồi thường, hỗ trợ, bàn giao mặt bằng thì Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Quảng Ngãi gửi tiền vào tài khoản tạm giữ của Kho bạc nhà nước tỉnh Quảng Ngãi; giao Phòng Tài nguyên và Môi trường thị xã chủ trì, phối hợp với Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Quảng Ngãi và UBND phường Phổ Ninh tham mưu cho UBND thị xã các bước thủ tục tiếp theo theo quy định.

**Điều 3.** Văn phòng HĐND&UBND thị xã; Trưởng các phòng: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính - Kế hoạch, Kinh tế, Quản lý đô thị; Giám đốc Ban quản lý dự án ĐTXD các CTGT tỉnh Quảng Ngãi, Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Quảng Ngãi; Kho bạc Nhà nước tỉnh Quảng Ngãi, Chủ tịch UBND phường Phổ Ninh và bà Lê Thị Mẫn và ông Nguyễn Văn Chương chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký./ *huy*

Nơi nhận: *v* *ky*

- Như Điều 3;
- CT, PCT UBND thị xã;
- VP HĐND & UBND TX: PCVP, CV<sup>thuân</sup>;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Ngọc Sang

ỦY BAN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ ĐỨC PHỐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BẢNG KÊ CHI TIẾT GIÁ TRỊ BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ CỦA HỘ GIA ĐÌNH, CÁ NHÂN DỰ  
ÁN: THIẾT DƯ ẢO GEMB & TĐC THUỘC DỰ ẢO THÀNH PHẦN ĐOẠN QUẢNG NGÃI - HOÀI  
NHON THUỘC DỰ ẢO XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH ĐƯỜNG BỘ CAO TỐC BẮC - NAM PHÍA  
ĐÔNG GIAI ĐOẠN 2021-2025, ĐOẠN QUA PHƯỜNG PHỔ NINH (PHƯƠNG ẢO ĐỢT 21)**

(Kèm theo Quyết định số 1120/QĐ-UBND ngày 04/4/2024 của UBND thị xã Đức Phố)

bà Lê Thị Mẫn và ông Nguyễn Văn Chương

TDP Thanh Lâm, phường Phổ Ninh

| STT |  | Đơn vị<br>tính | Số lượng | Bồi<br>thường,<br>hỗ trợ<br>(%) | Hệ số<br>điều<br>chỉnh<br>giá đất | Đơn giá<br>(đồng) | Thành tiền<br>(đồng) |
|-----|--|----------------|----------|---------------------------------|-----------------------------------|-------------------|----------------------|
| A   | ĐẤT ĐAI  |                |          |                                 |                                   |                   |                      |
| B   | NHÀ CỬA, VẬT KIẾN TRÚC   |                |          |                                 |                                   |                   | 9.057.637            |
|     | Phần nhà cửa, vật kiến trúc bị thu hồi nằm trong<br>ranh giới quy hoạch trên thửa 23 - TĐĐ: 02 |                |          |                                 |                                   |                   |                      |
|     | Nhà có gác lửng bằng BTCT  | m2             | 3,54     | 100%                            |                                   | 1.300.000         | 4.602.000            |
|     | Ốp gạch vào tường, trụ, cột, gạch Ceramic: tường khu<br>rửa chén                               | m2             | 1,3725   | 100%                            |                                   | 350.000           | 480.375              |
|     | Ốp gạch vào chân tường, viên tường, viên trụ, cột,<br>gạch Ceramic                             | md             | 26,23    | 100%                            |                                   | 31.000            | 813.130              |
|     | Cộng chênh lệch chiều cao ốp gạch CRM vào tường<br>nhà VS trong nhà cấp IV.A                   | m2             | 1,834    | 100%                            |                                   | 350.000           | 641.900              |
|     | Ốp gạch vào tường, trụ, cột, gạch Ceramic: thành<br>trong bể nước                              | m2             | 3,3394   | 100%                            |                                   | 350.000           | 1.168.790            |
|     | Lát nền sàn bằng gạch CRM: đáy bể nước   | m2             | 1,9266   | 100%                            |                                   | 220.000           | 423.852              |
|     | Cộng chênh lệch nền BTXM/ nền XM trong nhà NK1   | m2             | 5,0688   | 100%                            |                                   | 183.000           | 927.590              |
| C   | CÂY CỎI, HOA MÀU   |                |          |                                 |                                   |                   |                      |
| D   | Các khoản hỗ trợ   |                |          |                                 |                                   |                   |                      |
|     | <b>Tổng cộng (A+B+C+D):</b>  |                |          |                                 |                                   |                   | <b>9.057.637</b>     |

(Bảng chữ: Chín triệu không trăm năm mươi bảy nghìn sáu trăm ba mươi bảy đồng).